

2019-2020 USA Fencing Rolling Point Standings
V70ME

RANK	Current As of: NAME	YOB	DIVISION	12/3/2019 ROLLING TOTAL	V70 - DEC PLACE	2018 POINTS	V70 - APR PLACE	2019 POINTS	V70- NTLS PLACE	2019 POINTS	V70 - WORLDS PLACE	2019 POINTS
1	Goossens, Bruno	1946	Oregon	1688	1	400	2	368	5	280	2	920
2	Spahn, Jeff	1949	Huds-Berks	1408	2	368	3	340	np	0	5	700
3	Tyson, Julian F	1949	New England	800	3	340	1	400	1	400	10	0
4	Pary, Theodore	1946	Capitol	680	9	214	3	340	3	340	np	0
5	Blakley, Dwain	1948	Gulf Coast	648	6	278	5	280	2	368	np	0
6	Hewitt, Frank Floyd	1945	San Diego	616	3	340	11	210	7	276	np	0
7	Messing, Arnold	1945	Metropolitan NYC	556	23	128	6	278	6	278	np	0
8	Flint, James	1949	Philadelphia	548	13	206	12	208	3	340	np	0
9	Ridge, John	1950	Philadelphia	546	np	0	np	0	np	0	np	0
10	Jefferies, Jonathan	1944	Northern California	486	10	212	13	206	8	274	np	0
11T	Campe, Kazimieras	1937	Capitol	484	11	210	8	274	np	0	np	0
11T	Campana, Sr., Rinaldo A	1946	Virginia	484	8	274	17	140	11	210	np	0
13	Bronzo, Thomas E	1947	North Coast	480	7	276	14	204	np	0	np	0
14	Douglas, Michael A	1946	Maryland	420	5	280	18	138	17	140	np	0
15	Brykczynski, James V	1945	New Jersey	416	12	208	15	202	12	208	np	0
16	Katopes, Peter	1947	Metro NYC	406	15	202	26	122	14	204	np	0
17	Duffy, Gerald	1947	Northeast	402	24	126	7	276	np	0	32	0
18	Thoreson, Gary	1949	Colorado	352	np	0	9	214	18	138	36	0
19	Leonardini, Barry M	1943	Northern California	344	18	138	20	134	13	206	np	0
20T	Henry, Mark R	1941	Capitol	332	14	204	23	128	24	126	np	0
20T	Dunlop, Richard M	1941	Illinois	332	29	116	28	118	9	214	np	0
20T	Rea, John P	1945	N. Carolina	332	22	130	16	200	21	132	np	0
23	Schaefer, Ray	1947	Columbus	316	16	200	np	0	29	116	np	0
24	Vitoux, Michael E	1946	Illinois	270	17	140	27	120	22	130	np	0
25	Schwary, Irv	1947	Louisiana	266	np	0	21	132	20	134	np	0
26T	Satterwhite, William W	1942	Gulf Coast	264	20	134	22	130	np	0	np	0
26T	Weber, Dick	1943	Colorado	264	np	0	19	136	23	128	np	0
28	Miernik, Marcel	1933	Nevada	248	26	122	24	126	np	0	np	0
29	Redding, Russel M	1950	Western Washington	242	np	0	np	0	np	0	np	0
30	Cramerus, Pieter F	1946	Gulf Coast	240	np	0	24	126	30	114	np	0
31T	Shelby Robert	1946	Northern CA	212	np	0	np	0	10	212	np	0
31T	Lipp, Robert	1947	Central California	212	np	0	10	212	np	0	np	0
33T	Cherry, Alfred	1948	New Jersey	202	np	0	np	0	15	202	np	0
33T	King, Richard M	1950	Central CA	202	np	0	np	0	np	0	np	0
35	Ridley Alan	1947	San Diego	200	np	0	np	0	16	200	np	0
36	Walker, William H	1950	Central California	192	np	0	np	0	np	0	np	0
37T	Calderon, Peter J	1943	Capitol	136	19	136	np	0	np	0	np	0
37T	Lyons, Kenneth B	1946	New Jersey	136	np	0	np	0	19	136	np	0
39	Matthews, John	1947	Ark-La-Miss	132	21	132	np	0	np	0	np	0
40T	Mehall, Michael	1945	Michigan	124	25	124	np	0	np	0	np	0
40T	Hollingsworth Frank	1946	Harrisburg	124	np	0	np	0	25	124	np	0
42	Wiede Gerd	1940	Philadelphia	122	np	0	np	0	26	122	np	0
43T	Baldwin, Robert C	1936	Illinois	120	27	120	np	0	np	0	np	0
43T	Tyler, Bobby	1947	Michigan	120	np	0	np	0	27	120	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2019-2020 USA Fencing Rolling Point Standings
V70ME

45T	Bianchini, Victor	1938	San Diego	118	28	118	np	0	np	0	np	0
45T	McGrew, John F	1942	Northern California	118	np	0	np	0	28	118	np	0
47	Creekmore Harry	1947	Tennessee	112	np	0	np	0	31	112	np	0
48	Barna, Randall	1950	Oregon	53	np	0	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2019-2020 USA Fencing Rolling Point Standings
V70ME

Current As of: 12/3/2019	V60 - DEC PLACE	2018 POINTS	V60 - APR PLACE	2019 POINTS	V60- NTLS PLACE	2019 POINTS	V60 - WORLDS PLACE	2019 POINTS
Goossens, Bruno	np	0	np	0	np	0	np	0
Spahn, Jeff	np	0	np	0	np	0	np	0
Tyson, Julian F	np	0	np	0	np	0	np	0
Pary, Theodore	np	0	np	0	np	0	np	0
Blakley, Dwain	np	0	np	0	np	0	np	0
Hewitt, Frank Floyd	np	0	np	0	np	0	np	0
Messing, Arnold	np	0	np	0	np	0	np	0
Flint, James	np	0	np	0	np	0	np	0
Ridge, John	13	206	3	340	np	0	np	0
Jefferies, Jonathan	np	0	np	0	np	0	np	0
Campe, Kazimieras	np	0	np	0	np	0	np	0
Campana, Sr., Rinaldo A	np	0	np	0	np	0	np	0
Bronzo, Thomas E	np	0	np	0	np	0	np	0
Douglas, Michael A	np	0	np	0	np	0	np	0
Brykczynski, James V	np	0	np	0	np	0	np	0
Katopes, Peter	np	0	np	0	np	0	np	0
Duffy, Gerald	np	0	np	0	np	0	np	0
Thoreson, Gary	np	0	np	0	np	0	np	0
Leonardini, Barry M	np	0	np	0	np	0	np	0
Henry, Mark R	np	0	np	0	np	0	np	0
Dunlop, Richard M	np	0	np	0	np	0	np	0
Rea, John P	np	0	np	0	np	0	np	0
Schaefer, Ray	np	0	np	0	np	0	np	0
Vitoux, Michael E	np	0	np	0	np	0	np	0
Schwary, Irv	np	0	np	0	np	0	np	0
Satterwhite, William W	np	0	np	0	np	0	np	0
Weber, Dick	np	0	np	0	np	0	np	0
Miernik, Marcel	np	0	np	0	np	0	np	0
Redding, Russel M	23	128	30	114	45	58	np	0
Cramerus, Pieter F	np	0	np	0	np	0	np	0
Shelby Robert	np	0	np	0	np	0	np	0
Lipp, Robert	np	0	np	0	np	0	np	0
Cherry, Alfred	np	0	np	0	np	0	np	0
King, Richard M	np	0	15	202	np	0	np	0
Ridley Alan	np	0	np	0	np	0	np	0
Walker, William H	37	66	24	126	np	0	np	0
Calderon, Peter J	np	0	np	0	np	0	np	0
Lyons, Kenneth B	np	0	np	0	np	0	np	0
Matthews, John	np	0	np	0	np	0	np	0
Mehall, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Hollingsworth Frank	np	0	np	0	np	0	np	0
Wiede Gerd	np	0	np	0	np	0	np	0
Baldwin, Robert C	np	0	np	0	np	0	np	0
Tyler, Bobby	np	0	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2019-2020 USA Fencing Rolling Point Standings
V70ME

Bianchini, Victor	np	0	np	0	np	0	np	0
McGrew, John F	np	0	np	0	np	0	np	0
Creekmore Harry	np	0	np	0	np	0	np	0
Barna, Randall	50	53	np	0	np	0	np	0